

Bản án số: 64/2021/HNGĐ-ST
Ngày 18 - 10 - 2021
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN MINH, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Tới

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hồ Thị Hoa

2. Bà Đoàn Thị Huệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hồng Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang: Ông Trần Văn Ý, Kiểm sát viên.

Ngày 18 háng 10 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án ly hôn thụ lý số: 47/2021/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 03 năm 2021 về việc “ Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/2021/QĐXXST- HNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số: 97/2021/QĐST-HNGĐ ngày 27 tháng 9 năm 2021, Quyết định thay đổi Thẩm phán, Thư ký số: 274/2021/QĐ-TA, ngày 12 tháng 10 năm 2021 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Chị Trần Thị Sang L, sinh năm 1998 (vắng mặt, có đơn xin giải quyết vắng mặt).

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông Huỳnh Phương C là Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý Nhà nước của Trung tâm trợ giúp Nhà nước tỉnh Kiên Gian (có mặt).

* Bị đơn: Anh Lê Tuấn Kh, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp HL, xã ĐHA, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án nguyên đơn chị Trần Thị Sang L bày và yêu cầu như sau:*

Chị L và anh Kh chung sống vào năm 2017, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đông Hưng A vào năm 2019, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến khoảng tháng 06/2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng về quan điểm sống, thường hay cãi nhau, chị và anh Kh đã ly thân nhau từ tháng 06/2020 đến nay.

Về con chung: Chị L xác định, chị và anh Kh có 01 người con chung tên Lê Kiều Bảo N, sinh ngày 15/4/2018, hiện nay chị L đang nuôi dưỡng.

Về tài sản: Không tranh chấp.

Về nợ: Không nợ ai và không ai nợ chị và anh Kh.

Chị L yêu cầu được ly hôn với anh Kh; yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung, không yêu cầu anh Kh cấp dưỡng nuôi con; về tài sản: Không tranh chấp; về nợ: Không nợ ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**** Bị đơn anh Lê Tuấn Kh vắng mặt, không có lời trình bày.***

** Tại phiên tòa:* Nguyên đơn chị Trần Thị Sang L và bị đơn anh Lê Tuấn Kh vắng mặt, không có lời trình bày.

Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý Nhà nước: Ông Huỳnh Phương C phát biểu: Chị Trần Thị Sang L và anh Lê Tuấn Kh chung sống với nhau vào năm 2017, đăng ký kết hôn năm 2019 tại UBND xã ĐHA và được cấp giấy chứng nhận kết hôn, như vậy là hôn nhân hợp pháp. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

Kiểm sát viên phát biểu: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, nguyên đơn thực hiện đúng theo quy định của pháp luật Tố tụng dân sự, bị đơn thực hiện chưa đúng theo quy định của pháp luật Tố tụng dân sự.

Hướng giải quyết vụ án: Về tình cảm vợ chồng: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn, cho chị L được ly hôn với anh Kh; về con chung: Giao con chung tên Lê Kiều Bảo N, sinh ngày 15/4/2018 cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng; Về cấp dưỡng nuôi con chung: Đề nghị không xem xét; về tài sản chung và nợ chung: Vợ chồng không tranh chấp về tài sản và không nợ ai nên đề nghị HĐXX không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án Thông báo phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải, Thông báo hoãn phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải cho bị đơn anh Lê Tuấn Kh, nhưng anh Kh đều vắng mặt không lý do, nên được xác định vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được theo quy định tại khoản 1 Điều 207 của Bộ luật Tố tụng dân sự, ngày 16/6/2021 chị L nộp đơn xin xét xử vắng mặt, ngày 29/6/2021 Tòa án ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo quy định tại Điều 220 của Bộ luật tố Tụng dân sự và đã tổng đạt hợp lệ cho anh Kh nhưng anh Kh vắng mặt lần thứ nhất không lý do nên Hội đồng xét xử Quyết định hoãn phiên tòa theo quy định tại khoản 1 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Sau khi hoãn phiên tòa, Tòa án tổng đạt hợp lệ Quyết định hoãn phiên tòa cho anh Kh nhưng anh Kh vẫn vắng mặt không lý do, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị L và anh Kh theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Sang L và anh Lê Tuấn Kh chung sống với nhau vào năm 2017, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đông Hưng A vào năm 2019 và đã được cấp giấy chứng nhận kết hôn, nên hôn nhân của chị L và anh Kh là hợp pháp. Trong quá trình chung sống vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, thường hay cãi nhau và đã ly thân nhau từ tháng 06/2020 đến nay. Theo biên bản xác minh về tình trạng hôn nhân ngày 01/6/2021 đối với chính quyền địa phương nơi chị L và anh Kh sinh sống trước khi ly thân thì xác định được trong quá trình chung sống, chị L và anh Kh xảy ra nhiều mâu thuẫn, thường xuyên cãi nhau, cuộc sống giữa chị L và anh Kh không hạnh phúc. Qua nhiều lần làm việc với chị L, chị L cương quyết xin được ly hôn với anh Kh. Hội đồng xét xử, xét thấy mâu thuẫn giữa chị L và anh Kh đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài và nhất là giữa chị L và anh Kh đã ly thân nhau trong thời gian dài, nên theo đề nghị của Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý Nhà nước và Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ. Hội đồng xét xử chấp nhận, cho chị L được ly hôn với anh Kh.

[3] Về quan hệ con chung: Chị L xác định: Chị và anh Kh có 01 người con chung tên Lê Kiều Bảo N, sinh ngày 15/4/2018, hiện nay chị L đang nuôi dưỡng. Xét thấy yêu cầu xin được tiếp tục nuôi con chung của chị L là phù hợp, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị L. Giao con chung tên Lê Kiều Bảo N, sinh ngày 15/4/2018 cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị L không yêu cầu anh Kh cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Chị L xác định là không tranh chấp tài sản chung và không nợ ai, không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Chị Trần Thị Sang L là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên thuộc diện được miễn nộp toàn bộ án phí và đã nộp đơn xin miễn nộp tiền án phí, Hội đồng xét xử căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn cho chị Trần Thị Sang L.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 235 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; khoản 1, khoản 2 Điều 81, Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu của chị Trần Thị Sang L.

- *Về quan hệ hôn nhân:* Cho chị Trần Thị Sang L được ly hôn với anh Lê Tuấn Kh.

- *Về quan hệ con chung:* Giao con chung tên Lê Kiều Bảo N, sinh ngày 15/4/2018 cho chị Trần Thị Sang L trực tiếp nuôi dưỡng.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- *Về cấp dưỡng nuôi con chung:* Chị Trần Thị Sang L không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Chị Trần Thị Sang L xác định là không tranh chấp tài sản chung và không nợ ai, không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- *Về án phí:* Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn cho chị Trần Thị Sang L.

Hoàn trả lại 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm cho chị Trần Thị Sang L, theo biên lai thu số 0006264 ngày 11/03/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Minh.

- *Về quyền kháng cáo:* Án xử sơ thẩm vắng mặt. Báo cho chị Trần Thị Sang L và anh Lê Tuấn Kh biết, chị L và anh Kh có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS huyện AM;
- Tòa án tỉnh KG;
- CCTHADS huyện AM;
- UBND xã ĐHA;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng TA huyện AM.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Tới

